

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1704/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Phương án Điều tra chi tiêu của khách du lịch,  
khách quốc tế đến Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định ban hành phương án điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1345/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư do Tổng cục Thống kê chủ trì thực hiện;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam thực hiện từ năm 2025. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 2.** Giao Tổng cục Thống kê xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết; thiết kế mẫu và phiếu điều tra; chỉ đạo tổ chức và hướng dẫn thực hiện cuộc điều tra theo đúng quy định của Phương án điều tra.

**Điều 3.** Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để phối hợp);
- Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, TCTK<sub>(10b)</sub>.

143

TU. BỘ TRƯỞNG  
TỔNG CỤC TRƯỞNG  
TỔNG CỤC THỐNG KÊ



Nguyễn Thị Hương

**PHƯƠNG ÁN**  
**ĐIỀU TRA CHI TIÊU CỦA KHÁCH DU LỊCH,**  
**KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số 1704/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 8 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích điều tra**

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được thực hiện nhằm các mục đích chính sau:

- Thu thập thông tin về mức và các khoản chi tiêu chủ yếu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam làm cơ sở tính mức chi tiêu bình quân chung và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam.
- Thu thập thông tin phục vụ biên soạn một số chỉ tiêu chủ yếu về du lịch, xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ du lịch.

**2. Yêu cầu điều tra**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước; bảo đảm tính so sánh quốc tế.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Phạm vi điều tra**

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được thực hiện theo phạm vi cụ thể như sau:

- Đối với thông tin về hộ dân cư: Thực hiện điều tra trên phạm vi 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (tỉnh, thành phố).
- Đối với thông tin về chi tiêu của khách quốc tế đến Việt Nam: Thực hiện điều tra tại các tỉnh, thành phố có lượng khách quốc tế đến lớn. Tổng cục Thống kê xác định danh sách tỉnh, thành phố thực hiện điều tra.

## **2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra bao gồm:

- Khách du lịch nội địa.
- Khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.
- Khách quốc tế đến Việt Nam đang nghỉ tại các cơ sở lưu trú.

## **3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra bao gồm:

- Hộ dân cư: Thu thập thông tin về khách du lịch nội địa và khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

- Khách quốc tế đến Việt Nam đang nghỉ tại các cơ sở lưu trú: Thu thập thông tin xác định khách du lịch quốc tế và chỉ tiêu của khách quốc tế đến Việt Nam.

## **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Điều tra chỉ tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện đến cấp tỉnh đối với chỉ tiêu Chỉ tiêu của khách du lịch nội địa và phân tổ cả nước đối với chỉ tiêu liên quan đến khách quốc tế đến Việt Nam.

Tổng cục Thống kê xác định cỡ mẫu, phương pháp phân bổ, chọn mẫu điều tra và hướng dẫn thực hiện.

## **IV. THỜI GIAN, THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN**

### **1. Thời gian điều tra**

- Đối với hộ dân cư: Từ ngày 01-10 các tháng 10, 11, 12.
- Đối với khách quốc tế đến Việt Nam: Từ ngày 01-30/10.

### **2. Thời kỳ thu thập thông tin**

- Đối với hộ dân cư: Là thời gian của chuyến đi gần nhất kể từ ngày 01/01 đến thời điểm điều tra viên đến hộ.

- Đối với khách quốc tế đến Việt Nam: Là thời gian chuyến đi hiện tại của khách tại Việt Nam.

### **3. Phương pháp thu thập thông tin**

Cuộc điều tra này áp dụng kết hợp phương pháp thu thập thông tin trực tiếp và thu thập thông tin gián tiếp:

- Điều tra trực tiếp: Áp dụng đối với hộ dân cư và khách quốc tế đến Việt Nam. Đối với hộ dân cư: điều tra viên (ĐTV) phỏng vấn trực tiếp thành viên của hộ dân cư thông qua phiếu điều tra điện tử (CAPI). Đối với khách quốc tế đến Việt Nam: ĐTV gặp trực tiếp khách quốc tế để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu điều tra (nếu có thể).

- Điều tra gián tiếp: Áp dụng đối với khách quốc tế đến Việt Nam thông qua phiếu điều tra in trên giấy gửi tại các cơ sở lưu trú trong trường hợp ĐTV không thể gặp trực tiếp đối tượng điều tra hoặc không giao tiếp được với khách quốc tế bằng ngoại ngữ.

## **V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Nội dung điều tra gồm thông tin chính sau:

- Tổng mức chi tiêu và một số khoản chi tiêu của khách du lịch nội địa, khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài và khách quốc tế đến Việt Nam.

- Đánh giá về chất lượng dịch vụ du lịch tại nơi đến và khả năng trở lại điểm đến.

### **2. Phiếu điều tra**

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam sử dụng các loại phiếu điều tra:

- Phiếu 01/DL-HO: Phiếu xác định thành viên hộ đi du lịch.

- Phiếu 02/DL-NĐ: Phiếu thu thập thông tin về khách du lịch nội địa.

- Phiếu 03/DL-NN: Phiếu thu thập thông tin về khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

- Phiếu 04/DL-QT: Phiếu thu thập thông tin đối với khách quốc tế đến Việt Nam tại cơ sở lưu trú. Phiếu này được dịch ra các ngôn ngữ chủ yếu gồm: Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật Bản và tiếng Hàn Quốc.

## **VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra.

2. Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA**

### **1. Quy trình xử lý thông tin**

- Đối với phiếu CAPI: Sau khi ĐTV hoàn thành phỏng vấn hộ, thực hiện đồng bộ để truyền dữ liệu trực tuyến về máy chủ của Tổng cục Thống kê.

- Đối với phiếu giấy: Tổng cục Thống kê (Cục Thống kê tỉnh, thành phố) tổ chức thực hiện nhập tin tại cơ quan thống kê cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Dữ liệu sau khi nhập tin được truyền hàng ngày về máy chủ của Tổng cục Thống kê phục vụ công tác làm sạch và xử lý số liệu. Công tác nhập tin hoàn thành chậm nhất vào ngày 20/11.

Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyệt) bởi các giám sát viên (GSV) cấp huyện, GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

## 2. Biểu đầu ra của điều tra

Kết quả Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được tổng hợp theo hệ thống biểu đầu ra do Tổng cục Thống kê thiết kế đảm bảo tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo yêu cầu, mục đích điều tra.

## VIII. KẾ HOẠCH TIỀN HÀNH ĐIỀU TRA

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Phương án điều tra	Tháng 6 - 7/2024
2	Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra và quy trình chọn mẫu	Tháng 6 - 8/2024
3	Xây dựng các loại tài liệu hướng dẫn	Tháng 7 - 10/2024
4	Xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 8 - 11/2024
5	Chọn mẫu và rà soát đơn vị điều tra	Tháng 7 - 9 năm điều tra
6	Xây dựng/cập nhật các chương trình phần mềm	Trước tháng 9 năm điều tra
7	In tài liệu (nếu có)	Trước tháng 9 năm điều tra
8	Tập huấn cấp trung ương và cấp tỉnh (nếu có)	Tháng 8 - 9 năm điều tra
9	Thu thập thông tin	Tháng 10-12 hằng năm <sup>2</sup>
10	Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra	Tháng 10 năm điều tra - Tháng 02 năm sau
11	Tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 3 - 4 năm sau
12	Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra	Tháng 4 - 6 năm sau
13	Tổ chức in, xuất bản và phát hành báo cáo kết quả điều tra	Tháng 7 - 8 năm sau

## IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

### 1. Công tác chuẩn bị

#### a. Thiết kế, chọn mẫu và rà soát đơn vị điều tra

Tổng cục Thống kê chủ trì thực hiện công tác thiết kế mẫu, hướng dẫn chọn mẫu và rà soát đơn vị điều tra phục vụ công tác thu thập thông tin.

<sup>2</sup> Tổng cục Thống kê hướng dẫn cụ thể thời gian thu thập thông tin đối với Phiếu thu thập thông tin về khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

### ***b. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra***

Tổng cục Thống kê (Cục Thống kê tỉnh, thành phố) thực hiện tuyển chọn ĐTV phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, bảo đảm tiến độ và yêu cầu về chất lượng thông tin thu thập.

- Đối với Phiếu 01/DL-HO, Phiếu 02/DL-NĐ và Phiếu 03/DL-NN: Khuyến khích tuyển chọn ĐTV thực hiện cuộc điều tra Lao động và việc làm để thực hiện thu thập thông tin.

- Đối với Phiếu 04/DL-QT: Ưu tiên ĐTV biết sử dụng ngoại ngữ và người làm công tác tiếp đón khách quốc tế tại các cơ sở lưu trú.

GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV; hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới (nếu có) và các ĐTV trong quá trình điều tra thực địa. GSV có 03 cấp: cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

### ***c. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm***

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 02 cấp: Cấp trung ương và cấp tỉnh. Mỗi cấp tập huấn trong 02 ngày (trong đó: 01 ngày giới thiệu phương án điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị điều tra phiếu điện tử và Trang Web điều hành tác nghiệp).

- *Cấp trung ương*, thành phần tham gia tập huấn gồm: GSV cấp trung ương và giảng viên cấp tỉnh.

- *Cấp tỉnh*, thành phần tham gia tập huấn gồm: GSV cấp tỉnh, GSV cấp huyện và ĐTV.

Hàng năm, khi có sự thay đổi về GSV, ĐTV hoặc nghiệp vụ bổ sung, đơn vị được giao chủ trì thực hiện điều tra chủ động tổ chức tập huấn cho đội ngũ ĐTV và GSV mới.

### ***d. Tài liệu điều tra***

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn.

### ***đ. Chương trình phần mềm***

Chương trình phần mềm sử dụng trong điều tra bao gồm: Chương trình thu thập thông tin, chương trình chọn mẫu, chương trình nhập tin, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra do Tổng cục Thống kê tổ chức xây dựng và cài đặt trên hệ thống của Tổng cục Thống kê.

## **2. Công tác điều tra thực địa**

Tổng cục Thống kê (Cục Thống kê tỉnh, thành phố) chủ trì chỉ đạo thực hiện công tác thu thập thông tin bảo đảm tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

## **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra ngay sau khi kết thúc công tác thu thập thông tin tại địa bàn.

## **4. Nghiệm thu và xử lý thông tin**

### ***a) Nghiệm thu phiếu điều tra***

- Cơ quan thống kê cấp tỉnh, cấp huyện kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu điều tra của tất cả các đơn vị điều tra được phân công trên phạm vi tỉnh, thành phố.

- Cơ quan thống kê trung ương kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu điều tra cấp tỉnh.

### ***b) Xử lý thông tin***

Tổng cục Thống kê chỉ đạo, phân công các đơn vị trực thuộc thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra.

## **X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA**

Kinh phí Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Tổng cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc điều tra theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn và các chế độ tài chính hiện hành.

Các điều kiện vật chất khác: Sử dụng cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành thống kê./.

